

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2013/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 25 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 62/TTr-SNV ngày 20 tháng 02 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 22/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân

dân tỉnh Bến Tre ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Trọng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện;
cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách
cấp xã trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND
ngày 25 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định về điều kiện, tổ chức quản lý, quyền và trách nhiệm trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) được hưởng lương từ ngân sách của địa phương.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này quy định về việc đào tạo, bồi dưỡng đối với các đối tượng sau đây:

a) Cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

b) Công chức cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định những người là công chức và Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ được hướng dẫn tại Công văn số 4112/UBND-TH ngày 20 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh xác định công chức trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

c) Người lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Những người được tuyển dụng theo chỉ tiêu biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao tại các hội có tính chất đặc thù.

(Các đối tượng quy định tại Khoản b, c, d được gọi chung là công chức).

đ) Viên chức theo quy định của Luật Viên chức.

e) Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định tại Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là cán bộ cơ sở).

(Các đối tượng trên sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở).

Điều 2. Mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở:

a) Trang bị kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

b) Góp phần xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp có đủ năng lực xây dựng nền hành chính tiên tiến, hiện đại.

2. Đối với đội ngũ viên chức:

a) Cập nhật kiến thức, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng và phương pháp thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Đào tạo góp phần xây dựng đội ngũ viên chức có đạo đức nghề nghiệp, có đủ trình độ và năng lực chuyên môn đảm bảo chất lượng của hoạt động nghề nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc đào tạo, bồi dưỡng

1. Căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh, chức vụ, tiêu chuẩn nghiệp vụ của từng ngạch, vị trí việc làm, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan, đơn vị.

2. Bảo đảm tính tự chủ của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ cơ sở trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

3. Kết hợp cơ chế phân cấp và cơ chế cạnh tranh trong tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

4. Đề cao vai trò tự học và quyền của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở trong việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng theo vị trí việc làm.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

Chương II

ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC CỬ ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 4. Điều kiện để cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo

1. Trường hợp cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện được cử đi đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học:

a) Cơ quan, đơn vị được tổ chức, sắp xếp lại.

b) Đã được bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ lãnh đạo, quản lý mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

Cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện được cử đi đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học phải có cam kết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, công vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

2. Điều kiện cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học:

a) Chưa đạt chuẩn về chuyên môn theo quy định (kể cả cán bộ dự nguồn thuộc diện quy hoạch vào các vị trí chủ chốt của cấp xã).

b) Có cam kết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, công vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

3. Cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo đại học văn bằng 2, chuyên ngành dự kiến đào tạo phải phù hợp với công việc chuyên môn hiện tại mà cơ quan, đơn vị cần có nhu cầu đưa đi đào tạo.

4. Điều kiện công chức được cử đi đào tạo sau đại học:

a) Đáp ứng nhu cầu xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan.

b) Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm.

c) Không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo (chỉ áp dụng đối với trường hợp cử đi đào tạo sau đại học lần đầu).

d) Có cam kết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, công vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 03 lần thời gian đào tạo (nhưng không dưới 06 năm).

đ) Có ít nhất 03 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ.

e) Có thời gian công tác từ đủ 5 năm trở lên. Trường hợp công chức được tuyển dụng theo quy định Khoản 1, Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; hoặc 2 (hai) năm liên đạt danh hiệu thi đua cơ sở trở lên và đáp ứng các quy định tại Điểm a, b, c, d Khoản 4 Điều này thì thời gian công tác được tính là đủ 03 năm trở lên.

Quy định tại Điểm a, b, c, d, đ, e Khoản 4 Điều này không áp dụng đối với công chức được cử đi học theo các chương trình hợp tác với nước ngoài được ký kết hoặc gia nhập nhân danh Nhà nước và nhân danh Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế hoặc công chức đi học tự chi trả các khoản kinh phí học tập và học ngoài giờ hành chính.

Điều 5. Điều kiện để viên chức được cử đi đào tạo

Viên chức được cử đi đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Cơ quan, đơn vị được tổ chức, sắp xếp lại hoặc đáp ứng nhu cầu xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp của viên chức.

3. Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, phải qua nghề nghiệp tại đơn vị sự nghiệp công lập sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

4. Viên chức được cử đi đào tạo theo các chương trình hợp tác với nước ngoài được ký kết hoặc gia nhập nhân danh Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1, 2, 3 của Điều này, còn phải thực hiện quy định của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế và đáp ứng các yêu cầu khác của chương trình hợp tác.

Điều 6. Chế độ và điều kiện cử đi bồi dưỡng

1. Chế độ cử đi bồi dưỡng:

a) Đối với cán bộ, công chức và cán bộ cơ sở được cử đi bồi dưỡng trong nước.

Cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở được cử đi bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức vụ lãnh đạo, quản lý, vị trí việc làm.

Riêng đối với công chức phải thực hiện bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu kiến thức, kỹ năng chuyên ngành hàng năm (thời gian thực hiện là 01 tuần/01 năm/01 công chức; một tuần được tính bằng 05 ngày học, một ngày học 08 tiết). Thời gian tham gia các khoá bồi dưỡng khác nhau được cộng dồn.

b) Đối với viên chức được cử đi bồi dưỡng:

Viên chức được cử đi bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ quản lý; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; bồi dưỡng nhằm bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng phục vụ hoạt động nghề nghiệp.

2. Điều kiện để cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở được cử đi bồi dưỡng ở nước ngoài bằng nguồn ngân sách nhà nước:

a) Đối với các khoá bồi dưỡng có thời gian dưới 2 (hai) tháng, cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở phải còn đủ tuổi để công tác ít nhất 1 (một) năm tính từ khi khoá bồi dưỡng bắt đầu.

b) Đối với các khoá bồi dưỡng có thời gian từ 2 (hai) tháng trở lên, cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở phải còn đủ tuổi để công tác ít nhất 5 (năm) năm tính từ khi khoá bồi dưỡng bắt đầu.

c) Không trong thời gian xem xét, thi hành kỷ luật từ khiển trách trở lên; hoặc không thuộc một trong những trường hợp quy định tại Điều 21 Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

d) Cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở được cử đi bồi dưỡng phải hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm trước đó.

đ) Chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở được cử đi bồi dưỡng phải phù hợp với nội dung của khoá bồi dưỡng.

e) Có sức khoẻ tốt.

Điều 7. Tự đào tạo

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với công việc đang đảm nhiệm. Trong

trường hợp việc tự đào tạo có ảnh hưởng đến thời gian làm việc tại cơ quan, đơn vị công tác, người tự đào tạo phải được sự đồng ý bằng văn bản của Thủ trưởng cơ quan quản lý (cấp sở và tương đương) đối với việc đào tạo và báo cáo Sở Nội vụ để theo dõi.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, CÁN BỘ CƠ SỞ ĐI ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Điều 8. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở

1. Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở có trách nhiệm thường xuyên học tập nâng cao nhận thức lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng hoạt động chuyên môn và các kiến thức bổ trợ khác trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở chưa đủ tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm mà mình đang đảm nhiệm thì phải sắp xếp công việc để đi đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm tiêu chuẩn, trình độ theo quy định.

3. Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch có trách nhiệm tham gia đầy đủ khoá học, nếu không đi học phải có lý do chính đáng và được Thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng chấp thuận.

4. Thực hiện quy chế đào tạo, bồi dưỡng và chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong thời gian tham gia khoá học.

5. Có trách nhiệm báo cáo kết quả học tập sau mỗi kỳ học với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý. Việc bình xét thi đua, khen thưởng đối với người đi học được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 9. Quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối với trường hợp được cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng được tạo điều kiện về thời gian và được thanh toán các chế độ theo quy định hiện hành.

b) Được tính thời gian đào tạo, bồi dưỡng vào thời gian công tác liên tục.

c) Được hưởng nguyên lương, phụ cấp trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng (trừ phụ cấp nghề theo quy định của ngành).

d) Được biểu dương, khen thưởng về kết quả xuất sắc trong đào tạo, bồi dưỡng.

đ) Được hưởng chế độ, chính sách trợ cấp đào tạo của tỉnh theo quy định kể cả những đối tượng tự đào tạo trình độ sau đại học (nếu có).

2. Đối với trường hợp được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài:

Được hưởng quyền lợi quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều này và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

3. Những người hoạt động không chuyên trách ở các xã, phường, thị trấn được cơ quan có thẩm quyền cử đi bồi dưỡng, tập huấn được hỗ trợ về học phí, tiền tài liệu, tiền tàu xe (lượt đi và lượt về) mỗi đợt học tập và được hỗ trợ tiền ăn, tiền ở theo quy định như cán bộ, công chức.

Riêng trường hợp các đối tượng này được cơ quan có thẩm quyền (quy định tại Điều 10 của Quy chế này) cử đi đào tạo chuyên môn bậc trung cấp, cao đẳng, đại học và phải đảm bảo các quy định tại Khoản 2, Điều 4 của Quy chế này thì được thanh toán kinh phí theo quy định.

Chương IV **TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

Điều 10. Phân cấp quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối với các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Nhà nước quản lý (gọi chung là khối Nhà nước):

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các trường hợp sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý (khối Nhà nước) sau khi có ý kiến đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

- Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi đào tạo sau đại học.

- Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài kể cả dài hạn và ngắn hạn.

- Bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp.

- Các trường hợp đào tạo đặc biệt (như đào tạo theo địa chỉ sử dụng, đào tạo cử tuyển).

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các trường hợp sau:

- Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý đi đào tạo bậc: Trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên môn (có sử dụng ngân sách nhà nước) và trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

- Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên trở xuống.

c) Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức do cơ quan, đơn vị quản lý đi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ ở các cơ sở trong, ngoài

tin, đồng thời báo cáo danh sách (theo định kỳ 6 tháng đầu năm và cuối năm) cho Sở Nội vụ theo dõi tổng hợp báo cáo.

2. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân, Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố thực hiện theo thẩm quyền do Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

3. Đối với các cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội (gọi chung là khối Đảng, đoàn thể) thực hiện theo phân cấp của các cơ quan thuộc Đảng, đoàn thể, cụ thể như sau:

a) Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn và lý luận chính trị đối với các trường hợp sau:

Cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý (kể cả đi học tập, nghiên cứu ở nước ngoài dài hạn và ngắn hạn).

b) Ban Thường vụ Tỉnh uỷ uỷ nhiệm cho Ban Tổ chức Tỉnh uỷ quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với các trường hợp sau:

Cán bộ, công chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý ở các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các cơ quan đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện (cả khối Nhà nước) đi đào tạo cao cấp chính trị - hành chính, đại học chính trị chuyên ngành, sau đại học và các loại hình đào tạo khác do các cơ sở đào tạo chiêu sinh thông qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

c) Thủ trưởng các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh, Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thành uỷ, Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ được uỷ quyền quyết định cử cán bộ, công chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý đi đào tạo bậc trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên môn; trung cấp lý luận chính trị - hành chính; cử đi tập huấn, bồi dưỡng quản lý nhà nước và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ ở các cơ sở trong, ngoài tỉnh; đồng thời báo cáo danh sách (theo định kỳ 6 tháng đầu năm và cuối năm) cho Ban Tổ chức Tỉnh uỷ theo dõi tổng hợp báo cáo.

Điều 11. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở bao gồm: Ngân sách nhà nước, kinh phí của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng cử cán bộ, công chức, của công chức và tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được chi trả từ nguồn tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập hoặc tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

3. Kinh phí học lại, thi lại do kết quả học tập không đạt yêu cầu do các cá nhân tự chi trả.

4. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi học thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương V XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 12. Vi phạm kỷ luật và xử lý kỷ luật

Trong quá trình được cử đi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở nếu vi phạm quy chế, nội quy đào tạo, bồi dưỡng của cơ sở đào tạo bị buộc phải thôi học thì sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ cơ sở đồng thời phải bồi thường chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

Điều 13. Bồi thường chi phí đào tạo, bồi dưỡng

1. Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải chịu trách nhiệm bồi thường chi phí đào tạo theo quy định hiện hành trong các trường hợp:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở tự ý không tham gia khoá học khi làm đầy đủ các thủ tục nhập học và đã được cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; hoặc cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở tự ý bỏ học, bỏ việc, thôi việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng trong thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở tham gia khoá học đầy đủ theo thời gian quy định (có xác nhận của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng) nhưng không được cấp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận đã hoàn thành khóa học do nguyên nhân chủ quan.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đã hoàn thành khoá học và được cấp bằng tốt nghiệp (đối với cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo từ trung cấp trở lên) nhưng bỏ việc, thôi việc hoặc chuyển chuyên ra ngoài tỉnh theo nguyện vọng cá nhân khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết theo quy định tại Khoản 1, Điểm b, Khoản 2, Điểm d, Khoản 4 của Điều 4 và Khoản 3 Điều 5 của Quy chế này (trừ những trường hợp chuyển phù hợp theo quy định và được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho chuyển).

2. Việc đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Sở Nội vụ

1. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ tham mưu cho Uỷ ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở và xét duyệt, chọn đối tượng cử đi dự tuyển sau đại học trong nước và ngoài nước, đảm bảo theo đúng quy hoạch cán bộ và các đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đã được duyệt.

2. Phối hợp các sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ sở đào tạo để triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quản lý, cán bộ cơ sở hàng năm và kế hoạch mở lớp bồi dưỡng Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cán bộ ấp, khu phố theo nhiệm kỳ.

3. Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

4. Phối hợp với các ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở ngoài kế hoạch đã duyệt hàng năm.

5. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi đào tạo, bồi dưỡng theo phân cấp và thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền.

6. Theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ.

7. Chấp hành việc quản lý, sử dụng quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở theo quy định của tài chính.

Điều 15. Sở Tài chính

1. Chủ trì và phối hợp Sở Nội vụ để phân bổ nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở hàng năm.

2. Chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành tỉnh có liên quan xây dựng mức hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi đào tạo, bồi dưỡng trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Quản lý, phân bổ, kiểm tra và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở hàng năm theo quy định.

Điều 16. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Phối hợp với các cơ quan có liên quan đề trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương và gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường đại học xin chỉ tiêu mở lớp.

2. Kiểm tra việc thực hiện liên kết đào tạo theo quy định của các cơ sở đào tạo tại tỉnh.

Điều 17. Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tại tỉnh

1. Phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt đúng tiến độ.

3. Đảm bảo nội dung, chương trình học tập.

4. Liên kết với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng khác để mở các lớp do trường hoặc trung tâm không thể đảm nhận được.

5. Chấp hành việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đúng quy định tài chính.

6. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở theo định kỳ hàng quý, năm và báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) với Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 18. Các sở, ban ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo ngành quản lý, theo đơn vị phải gắn với quy hoạch cán bộ của ngành, của đơn vị.

2. Chấp hành việc quản lý, sử dụng quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, cán bộ cơ sở theo quy định của tài chính.

3. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở đi đào tạo, bồi dưỡng theo phân cấp.

4. Theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cơ sở theo định kỳ quý, năm và đột xuất về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ.

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Ngoài các nội dung quy định trong Quy chế này, các quy định khác về đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, các cơ quan, đơn vị phản ánh những nội dung còn vướng mắc về Sở Nội vụ để nghiên cứu và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Trọng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢN CAM KẾT

**Thực hiện nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức;
cán bộ cơ sở đi đào tạo trình độ từ đại học trở xuống**

Tôi tên là:..... Sinh năm.....

Số CMND:..... cấp ngày: nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nơi ở hiện nay:.....

Điện thoại liên lạc:.....

Là cán bộ, công chức viên chức (hoặc là học sinh dự nguồn được địa phương cử đi đào tạo) thuộc cơ quan đơn vị:

Được Thủ trưởng của cơ quan có thẩm quyền cử tham dự khoá đào tạo, bồi dưỡng:

Ngành học:.....

Thời gian từ:..... đến..... tại.....

- Mức học phí (dự kiến):.....

+ Nguồn tài trợ cho khoá học (vd: Nhà nước hỗ trợ)

Trong đó:

- Học phí:.....

- Tài liệu:.....

- Các khoản khác:.....

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Cụ thể như sau:

1. Trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng bản thân chấp hành tốt các quy định của cơ sở đào tạo, các quy định của pháp luật có liên quan; thường xuyên học tập để nâng cao trình độ lý luận, kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và các kiến thức bổ trợ khác.

2. Sau mỗi kỳ học và kết thúc khoá học báo cáo kết quả học tập cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý sử dụng cán bộ, công chức.

3. Cam kết sau khi tốt nghiệp khoá đào tạo, bồi dưỡng về làm việc tại cơ quan, đơn vị cũ hoặc theo sự điều động bố trí của cơ quan lãnh đạo cấp trên (nếu có nhu cầu điều động) thời gian phục vụ gấp 2 lần thời gian đi đào tạo, bồi dưỡng.

4. Chịu trách nhiệm bồi hoàn chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành trong các trường hợp sau: Đang tham gia khoá đào tạo, bồi dưỡng mà tự ý bỏ học, thôi việc khi chưa có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền hoặc đã học xong nhưng chưa phục vụ đầy đủ thời gian theo cam kết mà tự ý bỏ việc, không được cấp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận đã hoàn thành khoá học do nguyên nhân chủ quan phải đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng.

Tôi xin cam kết thực hiện theo đúng theo các điều khoản nêu trên. Nếu thực hiện sai, tôi xin chịu trách nhiệm trước cơ quan, đơn vị và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Bản cam kết này được lập thành 03 bản: 01 bản lưu tại cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; (hoặc địa phương cử đi học đối với học sinh dự nguồn), 01 bản lưu giữ tại Sở Nội vụ và 01 bản do người cam kết giữ./.

CHỨNG NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CB,
CC, VC HOẶC ĐỊA PHƯƠNG
(Ký, ghi rõ họ tên và chức vụ)

NGƯỜI CAM KẾT
(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢN CAM KẾT

**Thực hiện nghĩa vụ của công chức, viên chức;
cán bộ cơ sở được cử đi đào tạo sau đại học**

Tôi tên là:..... Sinh năm.....

Số CMND:..... cấp ngày: nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nơi ở hiện nay:.....

Điện thoại liên lạc:.....

Là cán bộ, công chức của:

Được(tên Thủ trưởng của cơ quan có thẩm quyền) cử tham dự khoá đào tạo, bồi dưỡng:

Ngành học:.....

Thời gian từ:..... đến..... tại.....

- Mức học phí (dự kiến):.....

+ Nguồn tài trợ cho khoá học:

+ Chi phí cho toàn bộ khoá học (gồm cả học phí):

Trong đó:

- Học phí:.....

- Tài liệu:.....

- Các khoản khác:.....

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. Cụ thể như sau:

1. Trong quá trình đi đào tạo, bồi dưỡng bản thân chấp hành tốt các quy định của cơ sở đào tạo, các quy định của pháp luật có liên quan và quy định của Nhà nước tại nơi học tập; thường xuyên học tập để nâng cao trình độ lý luận, kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và các kiến thức bổ trợ khác.

2. Sau mỗi kỳ học và kết thúc khoá học báo cáo kết quả học tập cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý sử dụng cán bộ, công chức. Nộp các văn bằng, chứng chỉ (bản sao có chứng thực) cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Sở Nội

vụ để lưu hồ sơ.

3. Khi hoàn thành chương trình cao học (thạc sỹ, tiến sỹ) nộp 01 bản luận án tốt nghiệp hoặc bản dịch luận án (đối với các chương trình đào tạo có sử dụng tiếng nước ngoài) kèm bản gốc, tệp văn bản (file.doc) cho Sở Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (theo phân cấp) để lưu hồ sơ tổ chức.

4. Cam kết sau khi tốt nghiệp khoá đào tạo, bồi dưỡng trở về làm việc tại cơ quan, đơn vị cũ hoặc theo sự điều động bố trí của cơ quan lãnh đạo cấp trên (nếu có nhu cầu điều động) thời gian phục vụ gấp 3 lần thời gian đi đào tạo (đối với công chức) nhưng không dưới 6 năm hoặc gấp 02 lần thời gian đi đào tạo (đối với viên chức).

5. Chịu trách nhiệm bồi hoàn chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành trong các trường hợp sau: Đang tham gia khoá đào tạo, bồi dưỡng mà tự ý bỏ học, thôi việc khi chưa có sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền hoặc đã học xong nhưng chưa phục vụ đầy đủ thời gian theo cam kết mà tự ý bỏ việc, không được cấp văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận đã hoàn thành khoá học do nguyên nhân chủ quan phải đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng.

Tôi xin cam kết thực hiện đúng theo các điều khoản nêu trên. Nếu thực hiện sai, tôi xin chịu trách nhiệm trước cơ quan, đơn vị và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Bản cam kết này được lập thành 03 bản: 01 bản lưu tại cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý sử dụng công chức, viên chức; 01 bản lưu giữ tại Sở Nội vụ (khối Nhà nước) hoặc Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (khối Đảng) và 01 bản do người cam kết giữ./.

CHỨNG NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CB, CC, VC,
(Ký, ghi rõ họ tên và chức vụ)

NGƯỜI CAM KẾT
(Ký và ghi rõ họ, tên)